

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày: 15-6-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN CHÂU, TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Chung.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Thái Hòa;

Ông Bùi Đắc Nghĩa;

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phú, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Đức – Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 41/2022/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 46/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Dương Văn P, sinh năm 1986 tại tỉnh Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp X, xã P, huyện C, tỉnh N; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Văn K (chết) và bà Đặng Thị T (chết); có vợ là Vũ Thị Thanh H và 02 người con, lớn nhất sinh năm 2005, nhỏ nhất sinh năm 2007; tiền án: Ngày 25/11/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 18/12/2020, chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Ngày 23/7/2009, bị Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh tuyên phạt 06 tháng tù cho hưởng án treo về tội “Đánh bạc”, đã chấp hành xong bản án. Ngày 28/3/2012, bị Tòa án nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự năm 1999 tuyên phạt 09 tháng tù về tội “Đánh bạc”, đã được xóa án tích; đang bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Nguyễn Thị S, sinh năm 1964; địa chỉ: Ấp X, xã P, huyện C, tỉnh N (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

2. Bà Dương Thị L, sinh năm 1969; địa chỉ: Ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh N (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

3. Ông Trần Thanh S, sinh năm 1977; địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện C, tỉnh N (vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lúc 12 giờ 45 phút ngày 01/01/2022, Công an xã Tân Phú, huyện Tân Châu kiểm tra phát hiện tại quán cà phê “Bi Bi” do Nguyễn Thị S thuộc ấp Tân Xuân, xã Tân Phú, huyện Tân Châu làm chủ, có Dương Văn P, Dương Thị L, Trần Thanh S đang đánh bạc dưới hình thức đánh bài câu cá, được thua bằng tiền nên lập biên bản vụ việc và thu giữ vật chứng tại chiếu bạc gồm có 625.000 đồng, 104 lá bài tây đã qua sử dụng.

Kết quả điều tra xác định được: Vào khoảng 12 giờ ngày 01/01/2022, tại quán cà phê “Bi Bi”, S rủ P, L và Trần Thanh S tham gia đánh bài dưới hình thức đánh bài câu cá, được thua bằng tiền, với mức cược thắng thua 1.000 đồng/1 điểm, tới núi tính 2.000 đồng/1 điểm, nếu ai thắng núi phải trả tiền bài cho bà S 10.000 đồng thì tất cả đồng ý cùng tham gia. Khi tham gia đánh bạc, P mang theo số tiền 560.000 đồng nhưng dùng 140.000 đồng để đánh bạc; bà S dùng 65.000 đồng để đánh bạc; bà L dùng 200.000 đồng để đánh bạc; ông S dùng 220.000 đồng để tham gia đánh bạc. Tổng số tiền dùng để đánh bạc là 625.000 đồng, sòng bạc đang diễn ra thì bị bắt quả tang.

Đối với P đã có tiền án về tội “Đánh bạc” chưa được xóa án tích; bà S, bà L và ông S không có tiền án, tiền sự.

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn P đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình.

Tại bản Cáo trạng số 44/CT-VKSTC ngày 19/5/2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh đã truy tố bị cáo Dương Văn P về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Dương Văn P phạm tội “Đánh bạc”. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo P từ 09 tháng tù đến 12 tháng tù. Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật hình sự xử lý những vật chứng thu giữ theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết sai, xin được giảm nhẹ hình phạt vì bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi hai con nhỏ và anh trai bị bại liệt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo thể hiện: Tại phiên tòa, bị cáo P đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do Cơ quan điều tra thu thập có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, đã có đủ căn cứ xác định: Bị cáo đã có tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích. Vào ngày 01/01/2022, tại nhà bà Nguyễn Thị S thuộc ấp X, xã P, huyện C, tỉnh N, P tiếp tục cùng với nhiều người khác thực hiện hành vi đánh bạc trái phép, được thua bằng tiền thì bị phát hiện bắt quả tang cùng số tiền dùng để đánh bạc là 625.000 đồng. Do đó, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo P phạm tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự như luận tội của vị Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[3] Vụ án có tính chất ít nghiêm trọng nhưng hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng được pháp luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự, trị an tại địa phương. Khi thực hiện tội phạm, bị cáo biết rõ việc đánh bạc trái phép được, thua bằng tiền là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự do chính hành vi của mình gây ra và cần xử lý tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

[4.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có.

[5] Xét thấy, bị cáo đã 03 lần bị kết án về tội đánh bạc và lần kết án thứ ba chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội đánh bạc nên cần xử phạt tù đối với bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Mặc dù bị cáo còn tiền án về tội Đánh bạc nhưng đã dùng làm căn cứ định tội; lần phạm tội này bị cáo đánh bạc với mức sát phạt không cao nên chỉ cần xử bị cáo với mức phạt tù khởi điểm của khung hình phạt cũng đủ tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo; đồng thời thể hiện tính nhân văn, nhân đạo của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào khoản 3 Điều 321 của Bộ luật Hình sự cần phạt bổ sung bị cáo với số tiền 10.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7] Về xử lý vật chứng:

[7.1] Đối với 104 lá bài tây đã qua sử dụng không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[7.2] Đối với số tiền 1.045.000 đồng trong đó có 420.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm cần trả cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án; số tiền 625.000 đồng còn lại là tiền bị cáo và bà S, bà L, ông S dùng vào việc đánh bạc cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[8] Đối với bà S có hành vi dùng nhà của mình cho bà L, ông S đánh bạc nhưng chưa đến mức xử lý hình sự nên Cơ quan điều tra chuyển hồ sơ xử lý hành chính đối với bà S, bà L, ông S là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1, khoản 3 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo **Dương Văn P 06 (sáu) tháng** tù về tội “**Đánh bạc**”, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Dương Văn P với số tiền 10.000.000 (mười triệu) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

2.1. Tịch thu tiêu hủy 104 (một trăm lẻ bốn) lá bài tây đã qua sử dụng.

2.2. Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 625.000 (sáu trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

2.3. Trả cho bị cáo Dương Văn P số tiền 420.000 (bốn trăm hai mươi nghìn) đồng nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Châu, tỉnh Tây Ninh theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/6/2022).

3. Về án phí: Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Dương Văn P phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng bà S, bà L, ông S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND H. Tân Châu;
- CCTHA-DS H. Tân Châu;
- CQĐT Công an H. Tân Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh – Phòng PV 06;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- THA phạt tù;
- Lưu tập án, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Chung